



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM/ TEST REPORT

Số (No): 3646.../VLXD- VLHC

1. Cơ quan gửi mẫu/Client: **VĂN PHÒNG CHỨNG NHẬN – VIỆN VẬT LIỆU XÂY DỰNG**
2. Loại mẫu/Kind of sample: **Sơn phủ Epoxy DEFIX Floor Finish - FF -1**
3. Đơn vị sản xuất/Production factory: Công ty TNHH Delta Centre Việt Nam
4. Số lượng mẫu/Quantity: 01 mẫu
5. Số phiếu Trung tâm/Cen.No: 3572/KHTN
6. Ngày nhận mẫu/Date of received sample: 29/10/2021

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TEST RESULT

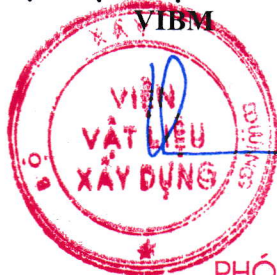
TT (No)	Tên chỉ tiêu (Properties)	Đơn vị (Unit)	Kết quả (Results)	Phương pháp thử (Test methods)
1	Độ mịn	µm	25	TCVN 2091:2015
2	Hàm lượng chất không bay hơi	%	71,0	TCVN 9014 :2011
3	Thời gian khô bề mặt	Giờ	3h20'	
4	Thời gian sống	Giờ	5	
5	Độ bám dính	Loại	0	TCVN 2097:2015
6	Độ bền va đập	kG.cm	70	TCVN 2100-2:2013
7	Khả năng chịu kiềm, sau 168 giờ	-	Có khả năng chịu kiềm	TCVN 9014:2011
8	Khả năng chịu nước muối, sau 240 giờ	-	Có khả năng chịu nước muối	

Hà Nội, ngày 22 tháng 11 năm 2021

Cán bộ thử nghiệm (Test by): Hà, Duyên ...

TT. VLHC&HPXD
COMCC

VIỆN VẬT LIỆU XÂY DỰNG



PHÓ VIỆN TRƯỞNG

Nguyễn Văn Huỳnh

Trịnh Thị Hằng

Ghi chú (Note):

- Các chỉ tiêu và phương pháp thử được thử theo yêu cầu của khách hàng. (Characteristics and methods were tested according to client's request).
- Mẫu do khách hàng mang đến Viện Vật liệu xây dựng. Tên mẫu, tên cơ quan gửi mẫu và công trình sử dụng được báo cáo theo yêu cầu của khách hàng. (Sample were sent to VIBM. Name of sample, client and works are reported client's request).
- Không được sao chép từng phần (được sao chép toàn bộ) phiếu kết quả này khi chưa được sự đồng ý của Viện Vật liệu xây dựng. (This test report not be reproduced, except in full).